

Bản án số: 25/2024/HS-PT
Ngày: 10- 4- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Duy Hải.

Các Thẩm phán: ông Đinh Hải Toàn và ông Ngô Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 32/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Vũ Văn T do có kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1977, tại huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn T1 (đã chết) và bà: Lê Thị V (đã chết); có vợ: Hoàng Thị H và con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: chưa.

Nhân thân:

- Ngày 08/11/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 11/11/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/01/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1984 nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lý Quyết T2, sinh năm 2001 và anh Hoàng Trọng K, sinh năm 1973, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1972, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 13/01/2024, tại khu vực xóm B, thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Văn T đang có hành vi vận chuyển pháo hoa nổ bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 14N-177.92, trên đường đi bán thì Công an thành phố C bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 06 (sáu) hộp pháo hoa dàn, loại 36 lỗ, các hộp đều dạng hình hộp chữ nhật kích thước (16,3x16,3x14,6)cm đựng trong bao tải dứa. Ngoài ra, tạm giữ của T gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 14N-177.92 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y33, số thuê bao là 0945.098.552.

Tại Bản kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng K1-Công an thành phố H, kết luận: 06 (sáu) khối hình hộp có kích thước tương tự nhau, khoảng (16,3x16,3x14,6)cm, bên trong là khối đúc liền có 36 ống tròn to và 06 ống tròn nhỏ, các ống liên kết nhau bằng sợi dây cháy chậm gửi giám định là pháo hoa nổ; nguồn gốc do Trung Quốc sản xuất. Tổng khối lượng là 8,53 kg.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 06/02/2024, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/01/2024 về tội: “*Buôn bán hàng cấm*”.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/02/2024 bị cáo Vũ Văn T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu; bị cáo thừa nhận bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan, bị cáo không thắc mắc gì về tội danh. Hội đồng xét xử nhận thấy: lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Nhận thấy, trong những năm qua, các hành vi vi phạm về sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ, trong nhân dân vào các dịp trước, trong và sau tết nguyên đán đã ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó Đảng và Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến pháo nổ, bị cáo Vũ Văn T biết

rõ điều này nhưng vì vụ lợi đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ do nước ngoài sản xuất, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặt khác bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý về mặt hình sự nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng mức hình phạt 13 tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp.

Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đã được Toà án cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét lại. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới so với tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét, do đó, cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/01/2024 về tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NLQ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CA, VKS, TAND, Chi cục THA DS thành phố Cẩm Phả;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Duy Hải

